

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày 25-4-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Phương
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là phòng xét xử tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn G, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án số 99/2022/HS-PT ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn G 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06-02-2024 đến ngày 07-02-2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- **Bị hại:** B; Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Văn M; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Đinh Duy K, anh Vũ Văn H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05-02-2024, Vũ Văn G một mình đi xe taxi từ nhà ở thôn Xuân La, xã Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng đến Đ, thuộc tổ dân phố Ngọc Sơn, phường Ngọc Xuyên, Đồ Sơn, Hải Phòng để đi lễ. Khi đi, G mang theo số tiền 117.000đồng. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, xe taxi đến nơi, G đi bộ vào điện thờ chính của Đền Cô Chín đặt 37.000đồng vào hòm công đức tại ban thờ Sơn Trang ở bên trái điện theo hướng đi từ ngoài vào để làm lễ. Lúc này, G nhận ra trong người chỉ còn 80.000đồng, không đủ tiền đi taxi về nhà, đồng thời thấy trong hòm công đức để trước ban thờ Sơn Trang có các tờ tiền nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền để đi taxi về nhà. Khi quan sát không thấy ai trông coi, G dùng hai tay lật hòm công đức ngược lại để các tờ tiền rơi về phía miệng hòm, rồi dùng tay trái giữ, tay phải cạnh hòm xuống mặt bàn, đưa ngón tay phải vào miệng hòm rút tiền ra ngoài cho vào túi quần bên phải đang mặc. Lấy được tiền, G đặt lại hòm vào vị trí cũ. Sau đó, G tiếp tục rút tiền ở hòm công đức đặt dưới đất, phía trước ban Cô Chín ở chính giữa điện với cách thức tương tự. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, G ra về thì bị anh Vũ Văn Hoàng và anh Đinh Duy Khánh là những người trông coi Đền phối hợp với Công an phường Ngọc Xuyên bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải của G số tiền 214.000đồng. G khai nhận trong tổng số tiền trên có 80.000đồng là tiền của G mang theo từ nhà, 134.000đồng là tiền G vừa trộm cắp được từ 02 hòm công đức của Đền.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSĐS ngày 09-4-2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố Vũ Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Tòa án:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt: Vũ Văn G từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06-02-2024. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo 18 tháng thử thách tính từ ngày tuyên án tại bản án số 99/2022/HS-PT ngày 29-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng chuyển thành 09 tháng tù giam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Do cơ quan điều tra đã thu giữ được số tiền bị cáo trộm cắp nên người đại diện hợp pháp của B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và không còn yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Bsố tiền 134.000đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn G số tiền 80.000đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn do đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Tại phiên tòa:

Bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, trình bày đề nghị Toà án tuyên trả lại cho Bsố tiền 134.000đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt, đồng thời không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo Vũ Văn G thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về hành vi, thủ đoạn phạm tội, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt. Vật chứng là số tiền của Bđã được thu hồi. Bởi vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 05-02-2024, tại khu vực Đền Long Sơn (thường gọi là Đền Cô Chín), thuộc tổ dân phố Ngọc Sơn, phường Ngọc Xuyên, Đồ Sơn, Hải Phòng, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Vũ Văn G đã có hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản là số tiền 134.000đồng của Ban quản lý Đền Long Sơn. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do nhu cầu tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 99/2022/HS-PT ngày 29-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn G 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Tuy hành vi phạm tội lần này của bị cáo số tiền chiếm đoạt dưới 2.000.000đồng nhưng bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *“Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175, 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”* như kết luận của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do tiền án chưa được xóa án tích của bị cáo đã là tình tiết định khung nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân đội do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, trong thời gian thử thách của án treo bị cáo lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tuy không tính là tái phạm nhưng phải đánh giá bị cáo không có nhân thân tốt. Do đó xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu lại không có ý thức cải tạo, tu dưỡng

để trở thành người công dân lương thiện nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian và xét xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở. Ngoài ra do bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án số 99/2022/HS-PT ngày 29-9-2022 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Vũ Văn G 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, nên cần chuyển 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thành 09 tháng tù giam và tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải thi hành.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Văn Minh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngọc Xuyên là người đại diện hợp pháp của Ban quản lý Đền Long Sơn, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích cho bị hại quyền được yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu giữ:

Đối với: Số tiền 214.000đồng đã thu giữ của bị cáo theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn thấy: Số tiền 134.000đồng bị cáo khai đã trộm cắp của Đền Long Sơn, thấy đây là tài sản hợp pháp của Đền Long Sơn nên cần trả lại cho Ban quản lý Đền Long Sơn. Số tiền 80.000đồng là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 7 Nghị quyết

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn G 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo 18 (Mười tám) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án tại Bản án số 99/2022/HS-PT ngày 29-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng chuyển thành 09 (Chín) tháng tù giam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06-02-2024.

- Về dân sự: Do B không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, không còn yêu cầu đề nghị nào khác nên không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Bsố tiền 134.000đ (Một trăm ba mươi tư nghìn) đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn.

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn G số tiền 80.000đ (Tám mươi nghìn) đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn do là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án cho bị cáo.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Nguyễn Thị Minh Phương

